TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2024/HS-ST
Ngày 27 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Văn Đạt.
Các Hội thẩm: Ông Lương Văn Công.
Ông Lê Minh Tường
Thư ký phiên toà: Ông Trần Anh Quân.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Hào: Kiểm sát viên:

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2024/TLST-ST ngày 12 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2024/QĐXXST-HS, ngày 12/9/2024 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc V, sinh năm 1978, tên gọi khác không, giới tính N.
Nơi thường trú: xóm X, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch Việt Nam, dân tộc Kinh, tôn giáo không, trình độ học vấn 9/12. Con ông Phạm Văn N1 và con bà Trần Thị L, vợ con chưa có. Tiền án 01, ngày 22/5/2017, bị TAND huyện Quỳ Hợp xử phạt 8.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" thi hành xong ngày 17/6/2024, tiền sự và nhân thân không. Bị cáo được tại ngoại đến nay có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1-Hoàng Hồng L1, sinh năm 1948.
Trú tại: xóm X, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2-Nguyễn T, sinh năm 1973.
Trú tại: xóm X, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt

3-Hoàng Văn N2, sinh năm 1958.
Trú tại: xóm X, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Vào khoảng 15 giờ ngày 08/6/2024, Hoàng Hồng L1, Hoàng Văn N2 và Nguyễn Thị T đến nhà Phạm Ngọc V để chơi, quá trình ngồi chơi thì cùng nảy sinh ý định đánh bạc để ăn thua bằng tiền. Phạm Ngọc V lấy 02 bộ bài T1 lơ khơ có sẵn trong nhà, dùng làm công cụ đánh bạc bằng hình thức đánh bài Phỏm, cụ thể như sau: Các đối tượng sử dụng 02 bộ bài T1 lơ khơ để luân phiên nhau, khi chơi thì chia cho mỗi người 09 quân bài và người chia bài sẽ là người đánh trước. Số bài còn lại để ở giữa chiếu bạc và rút dần từng

quân, theo thứ tự người chia bài được rút đầu tiên, sau đó là theo thứ tự từ trái qua phải hoặc từ phải qua trái tùy theo mỗi lượt đánh cho đến hết các quân bài. Cách thức tính điểm của các quân bài như sau, quân J=11, Q=12, K=13 và A=1, còn lại có số điểm tương ứng với số của quân bài. Sau khi ván bài kết thúc, mỗi người sẽ tính điểm của mình bằng cách cộng điểm của tất cả các quân bài còn lại ở trên tay, người ít điểm nhất sẽ thắng trong ván bài, tiếp đó là người có điểm thấp thứ nhì, thấp thứ ba và thấp thứ tư. Còn bài P là ít nhất 03 quân bài giống nhau hoặc liền nhau cùng chất. Nếu trong ván bài có một người Ù tức là 09 quân bài tạo thành Phỏm, thì người đó ngay lập tức thắng nhất và 03 người còn lại bị thua như nhau, người Ù sẽ được thắng là 75.000 đồng, tương ứng với số tiền thua của 03 người còn lại mỗi người là 25.000 đồng. Nếu không có người nào Ù thì người ít điểm nhất ở trên tay sau khi trừ đi Phỏm trong ván bài, sẽ được thắng 30.000 đồng, tương ứng với số tiền của người về thứ nhì bị thua là 5.000 đồng, người thứ ba là 10.000 đồng và người thứ tư là 15.000 đồng. Nếu ai không có Phỏm nào là bài bị C, thì cùng phải trả tiền cho người thắng thứ nhất là 20.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định 04 đối tượng tham gia đánh bạc là Phạm Ngọc V, Hoàng Hồng L1, Hoàng Văn N2 và Nguyễn Thị Thao . Tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 230.000 đồng. Mặc dù số tiền dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự dưới 5.000.000 đồng, tuy nhiên Phạm Ngọc V đã có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích, vì vậy hành vi của Phạm Ngọc V vào ngày 08/6/2024 là tình tiết định tội, hành vi đó đã cấu thành tội "Đánh bạc", được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án:

Vật chứng của vụ án bao gồm số tiền 230.000 đồng dùng để đánh bạc, hiện đang được gửi ở tài khoản tạm gửi của Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An tại Kho bạc Nhà nước huyện Q, tỉnh Nghệ An.

02 bộ bài T1 lơ khơ và 01 chiếc chiếu, hiện đang được bảo quản tại Kho Vật chứng - Công an huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bản cáo trạng số: 59/CT-VKSQH, ngày 12/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phạm Ngọc V về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Ngọc V về tội "Đánh bạc"

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo như sau:

Tuyªn bè bÞ c¸o Phạm Ngọc V, phạm téi: *"Đánh bạc"*.

VÒ hình phạt: ¸p dông khoản 1 điÒu 321, điểm s khoản 1 điều 51 và điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bÞ cáo từ 20.000.000 đồng đến 22.000.000 đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công số tiền 230.000 đồng dùng để đánh bạc, tiêu hủy 02 bộ bài T1 lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa.

VÒ ¸n phÝ: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buéc bÞ c¸o ph¶i chÞu ¸n phÝ hình sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với các đối tượng Hoàng Hồng L1, Hoàng Văn N2 và Nguyễn Thị T là những người có hành vi đánh bạc với Phạm Ngọc V ngày 08/6/2024. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc của các đối tượng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự, nên chỉ cần xử phạt vi phạm hành chính là đủ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, chứng xác định không có tội.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình điều tra đều phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của những người liên quan và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ thì bị cáo phạm tội như sau: Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 08/6/2024, tại nhà riêng của Phạm Ngọc V ở xóm X, xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Phạm Ngọc V đã thực hiện hành vi đánh bạc, bằng hình thức đánh Phỏm với các đối tượng Hoàng Hồng L1, Hoàng Văn N2 và Nguyễn Thị T, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 230.000 đồng.

Phạm Ngọc V đã có tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích, vì vậy hành vi của Phạm Ngọc V vào ngày 08/6/2024, đã cấu thành tội "Đánh bạc", được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo Phạm Ngọc V về tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án, đây là một vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã xâm phạm trật tự công cộng, làm mất trật tự an ninh trên địa bàn. Do đó, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo giáo dục và góp phần phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy rằng:

- Đối với bị cáo Phạm Ngọc V có 01 tiền án, đây là tình tiết định khung nên không xem xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 52 BLHS, tiền sự, nhân thân không; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị

cáo thành khẩn khai báo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục.

[4] Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tu lơ khơ và 01 chiếc chiếu là công cụ phương tiện phạm tội.

Đối với số tiền 230.000 đ thu trên chiếu bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 BLHS đối với Phạm Ngọc V.

[2] Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc V phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

[3] Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc V **20.000.000** đ (*Hai mươi triệu đồng*)

[4] **Vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tu lơ khơ màu đỏ trắng và màu xanh trắng và 01 chiếc chiếu đã qua sử dụng, chi tiết thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/8/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp.

Tịch thu đối với số tiền 230.000đ (hai trăm ba mươi nghìn) nộp ngân sách Nhà nước. Chi tiết thể hiên tại biên bản giao nhận tài sản số 12/2024/BBBG-KBQH, ngày 02/8/2024 của Kho bạc nhà nước huyện Q, Nghệ An.

[2] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, bị cáo Phạm Ngọc V phải chịu án phí HSST là 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tỉnh Nghệ An.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Văn Đ

-PGĐ kiểm tra TA Tỉnh N.
-VKSND huyện Quỳ Hợp.
-VKSND tỉnh Nghệ An.
-Công an huyện Q.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Q.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
-Lưu hồ sơ vụ án.
-UBND xã V